

BẢNG ĐIỂM (LẦN 1)

LỚP: CĐ KTDN 24A
MÔN: EXCEL NÂNG CAO
GV: PHẠM LÊ HẠNH NGUYỄN

HỌC KỲ: 2
SỐ TIẾT: 45
LOẠI: LT

SỐ TC: 3

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	CHUYÊN CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI L1	TỔNG KẾT L1	GHI CHÚ
1	0312241001	Lê Huỳnh Yến	Anh	09/05/2001	10.0	6.2	7.5	7.2	
2	0312241002	Nguyễn Hùng	Anh	05/02/2006	7.0	9.1	6.3	7.5	
3	0312241003	Ngô Quốc	Bảo	27/11/2006	4.0	8.0	8.8	8.0	
4	0312241005	Võ Thị Kim	Duyên	24/02/2006	10.0	6.8	6.0	6.7	
5	0312241006	Ngô Thanh	Hằng	29/08/2006	10.0	6.4	5.5	6.3	
6	0312241007	Huỳnh Ngô Quốc	Huy	07/10/2006	7.0	7.2	6.3	6.7	
7	0312241008	Lê Phú	Hưng	09/08/2006	7.0	4.6	5.3	5.2	
8	0312241009	Đặng Hoàng	Kha	21/05/2006	7.0	8.4	9.0	8.6	
9	0312241013	Huỳnh Ngọc Trúc	Linh	13/10/2006	10.0	6.2	4.5	5.7	
10	0312241014	Trần Thị Kiều	Linh	03/08/2006	10.0	8.7	8.3	8.6	
11	0312241016	Hoàng Phạm Diễm	My	25/03/2006	10.0	9.3	9.5	9.5	
12	0312241018	Cao Hồng	Nhi	26/01/2006	9.0	5.8	6.5	6.5	
13	0312241019	Phạm Thị Xuân	Nhi	09/01/2006	10.0	7.6	7.0	7.5	
14	0312241021	Thạch Thị Đà	Ny	03/10/2006	10.0	9.7	10.0	9.9	
15	0312241022	Tôn Thọ	Phát	15/07/2005	10.0	8.9	8.5	8.8	
16	0312241024	Nguyễn Thuý	Vy	03/01/2006	10.0	9.0	6.0	7.6	
17	0312241025	Phùng Yến	Vy	12/07/2005	10.0	8.7	7.5	8.2	
18	0312241051	Tạ Duy	Tài	16/08/2004	10.0	8.4	7.0	7.9	
19	0312241056	Trần Chí	Bình	19/09/2006	10.0	10.0	10.0	10.0	
20	0312241058	Đỗ Minh	Đạt	29/07/2006	0.0	1.1	0.0	0.4	
21	0312241062	Nguyễn Kiến	Hưng	13/01/2006	10.0	10.0	10.0	10.0	
22	0312241063	Trần Thị Thuý	Linh	02/06/2006	7.0	7.2	6.8	7.0	
23	0312241064	Trần Thị Trà	My	14/11/2006	10.0	8.9	9.8	9.5	
24	0312241065	Phan Hoàng Kim	Thuận	09/10/2004	4.0	7.2	5.3	5.9	
25	0312241066	Trần Minh	Triều	10/08/2006	7.0	6.5	7.3	7.0	
26	0312241067	Nguyễn Phương	Tuyền	17/10/2006	7.0	8.9	6.5	7.5	
27	0312241082	Phạm Thị Yến	Nga	10/12/2006	10.0	8.2	7.5	8.0	
28	0312241083	Nguyễn Phúc	Tài	18/11/2006	4.0	8.8	10.0	8.9	
29	0312241085	Trần Quang	Thịnh	23/09/2006	10.0	10.0	10.0	10.0	
30	0312241100	Nguyễn Chí	Diễn	21/06/2003	0.0	2.6	0.0	1.0	
31	0312241102	Đỗ Quốc	Nam	24/08/2006	1.0	3.8	5.3	4.3	
32	0312241103	Lê Quang	Vinh	18/07/2006	10.0	7.4	7.8	7.9	
33	0312231075	Nguyễn Thành	Nam	12/03/2000	0.0	3.6	0.0	1.4	HG-CĐKTDN23B-Excel NC

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	CHUYÊN CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI L1	TỔNG KẾT L1	GHI CHÚ
34	0312231102	Lê Thị Kim	Huyền	06/09/2000	4.0	4.7	5.5	5.0	HG-CĐKTDN23B-Excel NC
Thông kê		Tổng	Xuất sắc	Giỏi	Khá	TB Khá	Trung bình	Yếu	Kém
Số lượng (Tỉ lệ)		34(100%)	6(17.6%)	7(20.6%)	9(26.5%)	4(11.8%)	4(11.8%)	1(2.9%)	3(8.8%)

BỘ MÔN KINH TẾ

Ngày 28 tháng 05 năm 2025

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

PHẠM LÊ HẠNH NGUYỄN